

THE CURRENT SITUATION OF CARING NEED OF PATIENTS WITH MAXILLOFACIAL TRAUMA AT 108 MILITARY CENTRAL HOSPITAL IN 2025

Hoang Thi Khanh Ly^{1*}, Nguyen Thuy Dinh¹, Truong Thu Anh¹, Vu Thị Kim Dung¹
Le Diep Linh¹, Nguyen Thi Binh An², Nguyen Thi Nhung¹, Duong Huu Anh¹
Hoang Minh Tu¹, Bui Trung Hieu¹, Nguyen Thị Tam³

¹108 Central Military Hospital - 1, Tran Hung Dao, Hai Ba Trung district, Hanoi, Vietnam

²Thanglong University - Nghiem Xuan Yem road, Hoang Mai district, Hanoi, Vietnam

³Vinmec Times City International General Hospital - 458 Minh Khai, Hai Ba Trung district, Hanoi, Vietnam

Received: 24/4/2025

Revised: 04/5/2025; Accepted: 18/5/2025

ABSTRACT

Objective: Describe the needs of patients after maxillofacial surgery at 108 Military Central Hospital in 2025.

Method: The cross-sectional study used a structure questionnaire to interview caring needs of patients after surgery at the Center for Craniofacial and Plastic Surgery, 108 Central Military Hospital.

Results: The general caring needs of patients after surgery at the Center for Craniofacial and Plastic Surgery, 108 Central Military Hospital in 2025 are 85,7% (calculated at 75% cut-off point). The need for medical care is high (99,6%), physical care are 67,9%. The need for mental and social care accounts for 70,2% and 93,6%, respectively. Additionally, the need for specialized consultation in dentistry and maxillofacial care is high at 75,8%

Conclusion: The demand for patient care after surgery in the Center for Craniofacial and Plastic Surgery, 108 Central Military Hospital is higher compared to other central hospitals in Hanoi.

Keywords: Maxillofacial trauma surgery, care needs of maxillofacial trauma patients.

*Corresponding author

Email: quynguyenviet.90@gmail.com **Phone:** (+84) 389939793 **Https://doi.org/10.52163/yhc.v66iCD8.2550**

THỰC TRẠNG NHU CẦU CHĂM SÓC CỦA NGƯỜI BỆNH CHẤN THƯƠNG HÀM MẶT TẠI BỆNH VIỆN TRUNG ƯƠNG QUÂN ĐỘI 108 NĂM 2025

Hoàng Thị Khánh Ly^{1*}, Nguyễn Thúy Dinh¹, Trương Thu Anh¹, Vũ Thị Kim Dung¹
Lê Diệp Linh¹, Nguyễn Thị Bình An², Nguyễn Thị Nhung¹, Dương Hữu Anh¹
Hoàng Minh Tú¹, Bùi Trung Hiếu¹, Nguyễn Thị Tâm³

¹Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 - 1 Trần Hưng Đạo, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

²Trường Đại học Thăng Long - Đường Nghiêm Xuân Yêm, quận Hoàng Mai, Hà Nội, Việt Nam

³Bệnh viện Đa khoa Quốc tế Vinmec Times City - 458 Minh Khai, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội, Việt Nam

Ngày nhận bài: 24/4/2025

Ngày chỉnh sửa: 04/5/2025; Ngày duyệt đăng: 18/5/2025

TÓM TẮT

Mục tiêu: Mô tả thực trạng nhu cầu chăm sóc của người bệnh chấn thương hàm mặt tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 năm 2025.

Phương pháp: Nghiên cứu mô tả cắt ngang, sử dụng bộ câu hỏi bán cấu trúc đánh giá nhu cầu chăm sóc của người bệnh sau phẫu thuật tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108.

Kết quả: Nhu cầu chăm sóc của người bệnh chấn thương hàm mặt sau phẫu thuật tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 năm 2025 là 85,7% (tính theo điểm cắt 75%). Nhu cầu chăm sóc về y tế cao (99,6%), nhu cầu chăm sóc về thể chất là 67,9%. Nhu cầu chăm sóc về tinh thần và xã hội lần lượt chiếm 70,2% và 93,6%. Và nhu cầu tư vấn chuyên khoa răng hàm mặt là 75,8%.

Kết luận: Nhu cầu chăm sóc của người bệnh sau phẫu thuật tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 là cao hơn so với các bệnh viện tuyến trung ương tại Hà Nội.

Từ khóa: Phẫu thuật chấn thương hàm mặt, nhu cầu chăm sóc của bệnh nhân chấn thương hàm mặt.

1. ĐẶT VẤN ĐỀ

Trong năm 2023, trên toàn cầu ước tính có khoảng 7,5 triệu trường hợp chấn thương liên quan đến xương hàm mặt được ghi nhận. Ngoài ra, có khoảng 1,8 triệu người sống chung với các vấn đề do chấn thương này gây ra, dẫn đến 117.402 năm sống với khuyết tật (YLDs) [7]. Theo thống kê của Tổ chức Y tế thế giới, tai nạn giao thông ở Việt Nam trong năm 2018 chiếm tỉ lệ 26,1/100.000 dân, xếp thứ 2 trong các nước khu vực Đông Nam Á.

Theo James D Kretlow và cộng sự, vết thương phần mềm hàm mặt chiếm 10% bệnh nhân được cấp cứu hàng năm tại Mỹ [5]. Theo thống kê của Tanaka N và cộng sự về gãy xương hàm mặt trong 13 năm tại Nhật Bản cho thấy các yếu tố nguyên nhân liên quan đến gãy xương hàm mặt và xu hướng của các yếu tố này trong khoảng thời gian 13 năm; Khoa Răng Hàm Mặt, Đại học Y Nha khoa Tokyo đã điều trị cho 695 bệnh nhân bị gãy xương hàm mặt từ năm 1977-1989; tỉ lệ nam/nữ là 3,2/1 và phần lớn bệnh nhân nằm trong độ tuổi từ 10-30; tai nạn giao thông đường bộ và ngã do tai nạn là những nguyên nhân chính gây ra gãy xương trong suốt

13 năm nghiên cứu; gãy xương hàm dưới xảy ra ở 477 bệnh nhân (68,6%); một tỉ lệ lớn bệnh nhân được điều trị bằng phương pháp nắn chỉnh kín và cố định hàm trên - hàm dưới hoặc dùng máng nhai [6].

Hiện tại số lượng người bệnh bị chấn thương hàm mặt tại Việt Nam trong năm 2023 theo một số nghiên cứu tại các bệnh viện lớn như Bệnh viện Việt Đức, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108... cho thấy chấn thương hàm mặt ở bệnh nhân bị tai nạn giao thông chiếm số lượng đáng kể trong các trường hợp chấn thương nặng.

Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 là bệnh viện đa khoa hạng đặc biệt. Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình của bệnh viện là cơ sở lâm sàng và đào tạo chuyên khoa sâu tuyến cuối của ngành quân y. Năm 2023 Trung tâm đã thực hiện 2842 ca phẫu thuật, với 1365 lượt phẫu thuật hàm mặt và 1477 lượt phẫu thuật chỉnh hình hàm mặt sọ.

Để nâng cao chất lượng dịch vụ y tế, đáp ứng nhu cầu của người bệnh chấn thương vùng hàm mặt tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, chúng tôi tiến hành nghiên cứu

*Tác giả liên hệ

nhằm mô tả thực trạng nhu cầu chăm sóc của người bệnh chấn thương hàm mặt tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 năm 2025.

2. ĐỐI TƯỢNG, PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

2.1. Đối tượng nghiên cứu

Người bệnh sau phẫu thuật kết hợp xương hàm mặt tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108.

- Tiêu chuẩn lựa chọn: người bệnh đồng ý tham gia nghiên cứu, có khả năng giao tiếp, đọc và hiểu tiếng Việt, sẵn sàng tham gia nghiên cứu.

- Tiêu chuẩn loại trừ: người bệnh sau phẫu thuật bất tỉnh, hôn mê, mê sảng; người bệnh có rối loạn tâm thần và không đồng ý tham gia nghiên cứu.

2.2. Địa điểm và thời gian nghiên cứu

Nghiên cứu thực hiện tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 trong thời gian từ tháng 12/2024 đến tháng 6/2025.

2.3. Phương pháp nghiên cứu

Mô tả cắt ngang.

2.4. Cỡ mẫu và cách chọn mẫu

- Cỡ mẫu: sử dụng công thức ước tính một tỉ lệ cho trước trong quần thể.

$$n = Z^2_{1-\alpha/2} \times p \times (1 - p) / d^2$$

Trong đó: n là cỡ mẫu tối thiểu cần nghiên cứu; p là tỉ lệ ước đoán quần thể, trong nghiên cứu này chúng tôi lấy $p = 0,78$ dựa theo nghiên cứu của Nguyễn Thị Thùy về nhu cầu chăm sóc của người bệnh sau phẫu thuật kết hợp xương cẳng chân tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định năm 2021 [3]; d là khoảng sai lệch mong muốn giữa mẫu và quần thể, $d = 0,05$; α là mức ý nghĩa thống kê ($\alpha = 0,05$); với độ tin cậy 95%, có $Z_{1-\alpha/2} = 1,96$.

Thay các trị số vào công thức trên, tính được $n = 265$.

- Cách chọn mẫu: chọn mẫu toàn bộ người bệnh đáp ứng tiêu chuẩn nghiên cứu. Thực tế chọn được 265 người bệnh đưa vào nghiên cứu.

2.5. Phương pháp thu thập số liệu

- Cách thức thu thập số liệu: phát vấn (người bệnh tự

điền phiếu câu trả lời theo bộ câu hỏi chuẩn bị trước, có sự hỗ trợ của điều tra viên).

- Công cụ thu thập số liệu là bộ câu hỏi phát vấn gồm 2 phần: phần A (thông tin về nhân khẩu học, xã hội - 13 câu, từ A1 đến A13); phần B (thông tin khảo sát về nhu cầu chăm sóc của bệnh nhân - 33 câu). Có 5 nhóm:

+ Nhóm 1: Nhu cầu chăm sóc về y tế (4 câu, từ B1 đến B4).

+ Nhóm 2: Nhu cầu chăm sóc về thể chất (7 câu, từ C1 đến C7).

+ Nhóm 3: Nhu cầu chăm sóc về tinh thần (9 câu, từ D1 đến D9).

+ Nhóm 4: Nhu cầu chăm sóc về xã hội (4 câu, từ E1 đến E4).

+ Nhóm 5: Nhu cầu tư vấn chuyên khoa hàm mặt (9 câu, từ F1 đến F9).

2.6. Xử lý và phân tích số liệu

Mã hóa và nhập liệu bằng phần mềm Excel, xử lý thống kê bằng phần mềm SPSS 22.0. Nghiên cứu mô tả (sử dụng số lượng, tỉ lệ phần trăm, trung bình) để mô tả đặc điểm của người bệnh sau phẫu thuật và thực trạng nhu cầu của người bệnh sau phẫu thuật hàm mặt tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108.

2.7. Tiêu chí đánh giá sử dụng trong nghiên cứu

Thang đo Likert về nhu cầu của người bệnh sau phẫu thuật đối với từng tiêu mục được áp dụng với thang điểm từ 1 đến 5 điểm: 1 điểm (rất không cần thiết), 2 điểm (không cần thiết), 3 điểm (bình thường), 4 điểm (cần thiết), 5 điểm (rất cần thiết).

Đối với mỗi câu hỏi, động lực làm việc được mã hóa thành 2 nhóm: nhóm nhu cầu cao (≥ 4 điểm) và nhóm nhu cầu thấp (< 4 điểm).

Được coi là “có nhu cầu” đến “nhu cầu cao” khi tổng điểm ≥ 123 điểm (tính theo điểm cắt 75%) và có “nhu cầu thấp” khi tổng điểm < 123 điểm (tính theo điểm cắt 75%). Biến này được sử dụng để tìm hiểu các mối liên quan về nhu cầu của người bệnh sau phẫu thuật hàm mặt với các yếu tố xã hội và nhân khẩu học/ngành nghiệp.

3. KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU

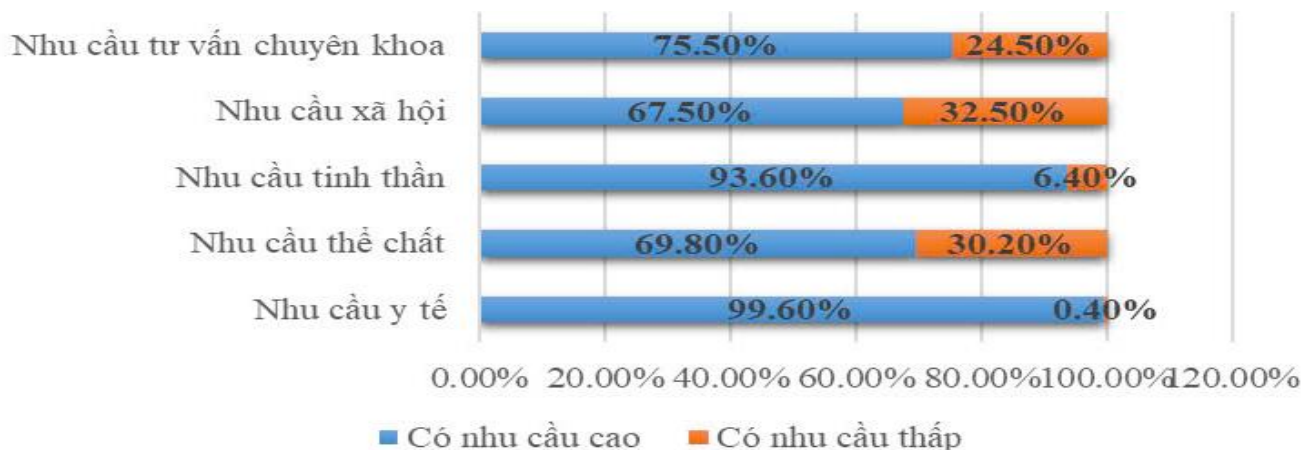
3.1. Đặc điểm của đối tượng nghiên cứu

Bảng 1. Thông tin chung về đối tượng nghiên cứu (n = 265)

Biến số	Thông tin chung	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Giới tính	Nam	208	78,5
	Nữ	57	21,5
Tuổi	< 18 tuổi	38	14,3
	19-59 tuổi	178	67,1
	≥ 60 tuổi	49	18,6
Nghề nghiệp	Viên chức, công nhân, lao động tự do	158	59,6
	Học sinh, hưu trí, nội trợ	59	22,3
	Khác	48	18,1

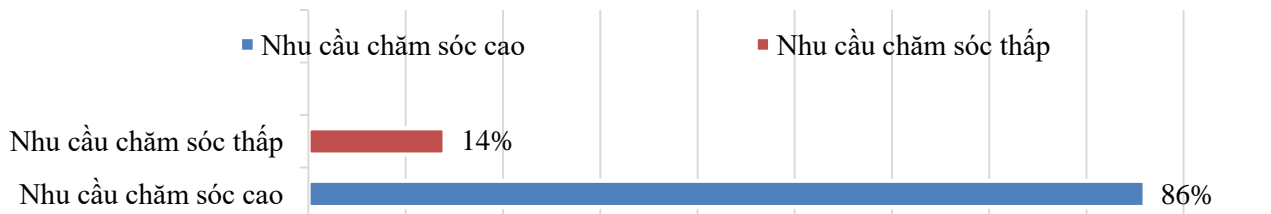
Biến số	Thông tin chung	Số lượng	Tỉ lệ (%)
Trình độ học vấn	≥ Trung học phổ thông	203	76,6
	< Trung học phổ thông, khác	62	23,4
Thời gian nằm viện	≤ 7 ngày	160	60,4
	> 7 ngày	105	39,6
Đối tượng	Bảo hiểm y tế	198	74,7
	Dịch vụ, khác	67	25,3
Phương pháp điều trị	Kết xương bằng nẹp vít	231	87,2
	Kết xương bằng nẹp vít tự tiêu và phương pháp khác	34	12,8

Nhận xét: Bảng 1 cho thấy bệnh nhân sau chấn thương hàm mặt tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 là nam (78,5%) nhiều hơn nữ (21,5%). Bệnh nhân có độ tuổi từ 19-59 chiếm tỉ lệ cao (67,1%) và nhóm có độ tuổi từ 60 trở lên chiếm tỉ lệ 18,6%. Đa số người bệnh chấn thương hàm mặt là viên chức, công nhân hoặc người lao động tự do chiếm tỉ lệ cao (59,6%). Đa số người bệnh chấn thương có trình độ học vấn trung học phổ thông trở lên với 76,6%, thời gian nằm viện điều trị của người bệnh chủ yếu ≤ 7 ngày với 60,4% và đối tượng có bảo hiểm y tế chiếm tỉ lệ 74,7%. Phương pháp kết hợp bằng nẹp vít được sử dụng phổ biến với các trường hợp chấn thương tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 với 87,2%.



Biểu đồ 1. Nhu cầu chăm sóc của người bệnh chấn thương hàm mặt theo từng nhóm yếu tố (n = 265)

Nhận xét: Kết quả biểu đồ 1 cho thấy, trong 5 nhóm yếu tố cấu thành nên nhu cầu chăm sóc chung của người bệnh sau phẫu thuật hàm mặt tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 năm 2025 (tính theo điểm cắt 75%) thì nhóm nhu cầu chăm sóc y tế chiếm tỉ lệ cao nhất (99,6%), tiếp đến là nhóm nhu cầu chăm sóc về tinh thần (93,6%), thấp nhất là nhu cầu chăm sóc xã hội (67,5%).



Biểu đồ 2. Nhu cầu chăm sóc chung của người bệnh chấn thương hàm mặt tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 năm 2025

Nhận xét: Tỉ lệ người bệnh có nhu cầu chăm sóc cao sau phẫu thuật hàm mặt tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 năm 2025 là cao với tỉ lệ 86%, số còn lại người bệnh sau phẫu thuật hàm mặt có nhu cầu chăm sóc thấp chiếm tỉ lệ 14%.

4. BÀN LUẬN

Tìm hiểu nhu cầu chăm sóc của người bệnh sau phẫu

thuật tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 cho thấy nhu cầu chăm sóc về y tế chiếm tỉ lệ cao (99,6%), bao gồm nhu cầu muốn biết tình hình bệnh tật (99,6%), muốn chăm sóc giảm đau (91,7%), muốn biết cách phòng ngừa nhiễm trùng (87,9%), cách sử dụng thuốc (79,6%).

Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cao hơn kết quả của Nguyễn Thị Thanh Mai (92,3%) [1]. Nhu cầu chăm sóc

về thể chất của người bệnh chiếm tỉ lệ khá cao là muốn hỗ trợ về vận động và tập luyện (66,5%); muốn biết chế độ ăn, nghỉ ngơi phù hợp với bệnh (63,4% và 60%); muốn được hướng dẫn cách tự chăm sóc, theo dõi và phòng bệnh sau khi phẫu thuật (55,5%). Kết quả này tương tự với nghiên cứu của Nguyễn Thị Thùy [3]. Hầu hết người bệnh khi vào viện đều muốn được tư vấn giáo dục sức khỏe, đây là điều mà các điều dưỡng cần lưu ý trong quá trình chăm sóc người bệnh. Do đó, sự quan tâm, động viên, chia sẻ của điều dưỡng là hết sức quan trọng trong chăm sóc về tinh thần cho người bệnh.

Đối với người bệnh sau phẫu thuật ngoại khoa, vấn đề về tinh thần và xã hội của người bệnh rất quan trọng, nhất là đối với khoa phẫu thuật tạo hình thẩm mỹ. Tại đây, bệnh nhân sau phẫu thuật thường trải qua đau đớn và có thể biến dạng khuôn mặt so với trước đó. Do đó nhu cầu chăm sóc về tinh thần và xã hội của người bệnh khá cao. Tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108, nhu cầu chăm sóc cao về mặt tinh thần của người bệnh chiếm 69,8%, và nhu cầu chăm sóc cao về mặt xã hội của người bệnh sau chấn thương hàm mặt là 93,6%. Kết quả nghiên cứu của chúng tôi cao hơn kết quả của Nguyễn Thị Thanh Mai (56,3%) [1] và tương tự kết quả nghiên cứu của Bùi Thị Bích Nga (66,2%). Sự quan tâm chia sẻ động viên của đội ngũ nhân viên y tế, đặc biệt là các điều dưỡng viên chăm sóc là một yếu tố vô cùng quan trọng giúp động viên tinh thần người bệnh, coi người bệnh như người thân của mình như lời dạy của Bác Hồ “*Lương y phải như từ mẫu*”. Bên cạnh đó, người điều dưỡng cũng phải động viên giải thích cho người bệnh rõ ràng về tình trạng bệnh và những quy trình tự chăm sóc của người bệnh sau khi ra viện. So với nghiên cứu của Đặng Duy Quang năm 2014 (47,6%) [2] thì kết quả của nghiên cứu này cao hơn nhu cầu về chăm sóc về mặt tinh thần của người bệnh. Mặc dù cùng là nghiên cứu tại bệnh viện tuyến trung ương, tuy nhiên nghiên cứu của chúng tôi tiến hành tại Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 là bệnh viện trực thuộc Bộ Quốc phòng, nằm tại trung tâm Hà Nội, do đó các yêu cầu chăm sóc cao từ lãnh đạo bệnh viện, từ bệnh viện đặc thù của quân đội yêu cầu chăm sóc toàn diện người bệnh không chỉ từ phía người bệnh yêu cầu mà còn xuất phát chính từ phía bệnh viện.

Một số yếu tố liên quan đến nhu cầu chăm sóc của người bệnh sau chấn thương hàm mặt tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 như sau: tỉ lệ người bệnh có nhu cầu chăm sóc cao hơn nữ 0,51 lần, tỉ lệ người bệnh có trình độ học vấn từ trung học phổ thông trở lên cao hơn 0,7 lần nhóm người bệnh có trình độ học vấn thấp hơn và không có ý nghĩa thống kê với $p > 0,05$. Lứa tuổi khác nhau thường có những bệnh và quan niệm khác nhau về sức khỏe. Trong quá trình chăm sóc, người điều dưỡng cần chú ý những bệnh liên quan đến độ tuổi. Tỉ lệ có nhu cầu này ở nhóm dưới 60 tuổi thấp hơn nhóm

từ 60 tuổi trở lên, có thể do nhóm tuổi cao thường có thể trạng và sức khỏe kém hơn và có một số bệnh lý mắc kèm, nên họ thường mong nhận được những dịch vụ chăm sóc tốt giúp cải thiện tình trạng sức khỏe và thể trạng của mình. Người bệnh dưới 60 tuổi có nhu cầu hỗ trợ tinh thần cao hơn những người bệnh từ 60 tuổi trở lên. Kết quả nghiên cứu nhu cầu ở người bệnh chấn thương của chúng tôi tương đồng với nghiên cứu của Nguyễn Thị Thanh Mai [1].

5. KẾT LUẬN

Nhu cầu chăm sóc về y tế và chăm sóc về xã hội của người bệnh là rất cao (99,6% và 96,3%). Nhu cầu chăm sóc về thể chất, tinh thần và tư vấn chuyên khoa răng hàm mặt thấp hơn (67,5%; 69,8% và 75,5%). Nhu cầu chăm sóc của người bệnh chung tất cả các yếu tố tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 năm 2025 là cao (85,7%).

Không tìm thấy mối liên quan giữa tuổi, giới và trình độ học vấn, nghề nghiệp với nhu cầu chăm sóc của người bệnh sau phẫu thuật hàm mặt tại Trung tâm Phẫu thuật sọ mặt và Tạo hình, Bệnh viện Trung ương Quân đội 108 năm 2025.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

- [1] Nguyễn Thị Thanh Mai. Khảo sát nhu cầu chăm sóc người bệnh sau phẫu thuật tại khối ngoại Bệnh viện K năm 2021. Tạp chí Y học Việt Nam, 2021, tập 509, số 2, tr. 109-114.
- [2] Đặng Duy Quang. Nghiên cứu nhu cầu chăm sóc của người bệnh sau phẫu thuật tại Bệnh viện Trung ương Huế. Hội nghị khoa học Quốc tế Điều dưỡng, 2014, tr. 74-75.
- [3] Nguyễn Thị Thùy. Nhu cầu chăm sóc của người bệnh sau phẫu thuật kết hợp xương cẳng chân tại Bệnh viện Đa khoa tỉnh Nam Định năm 2021. Tạp chí Khoa học Điều dưỡng, 2021, tập 6, số 3, tr. 109-120.
- [4] Happell Brenda, Platania-Phung Chris, Scott David. Physical health care for people with mental illness: Training needs for nurses, Nurse Education Tod, 2013.
- [5] James D Kretlow, Ph.D, Aisha J McKnight, Shayan A Izaddoost. Facial Soft Tissue Trauma, Seminars in plastic surgery, 2010, volume 24, number 4, Thieme.
- [6] Tanaka N, Tomitsuka K, Shionoya K, Andou H, Kimijima Y, Tashiro T, Amasaga T. Aetiology of maxillofacial fracture. Br J Oral Maxillofac Surg, 1994, 32: 19-23.
- [7] Global, regional, and national burden of incidence, prevalence, and years lived with disability for facial fractures in 2023: a systematic analysis for the Global Burden of Disease study 2023.